

3. Ngô Mạnh Quân, Lê Thanh Hằng, Nguyễn Anh Trí (2014), "Nghiên cứu kiến thức, thái độ, hành vi trong công tác vận động và tuyển chọn người hiến máu", Một số chuyên đề Huyết học – truyền máu, tập V, tr. 51 – 61.
4. Tổ chức y tế thế giới (2011) Cho máu an toàn. NXB Lao động, Hà Nội, tập 1, 32-33, 35-51, 69-83.
5. Rakhshani F, Sainei Moghadam E et al (2010), "Knowledge, attitude and practice of the

population of Zahedan province about blood donation", Sci J Iran Blood Transfus Org, Vol 7, No 1, pp: 9 – 16.

6. Salaudeen AG, Odeh E (2011), "Knowledge and behavior towards voluntary blood donation among students of a tertiary institution in Nigeria", Original article, 14(3), pp 303 – 307.

THỜI GIAN VÀ CHI PHÍ ĐIỀU TRỊ CHẤN THƯƠNG CỦA BỆNH NHÂN TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA ĐỒNG THÁP NĂM 2014

Lê Văn Sen*, Hoàng Ngọc Sơn**, Nguyễn Thúy Quỳnh***

TÓM TẮT

Trong số 4100 hồ sơ bệnh án của bệnh nhân tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Đồng Tháp từ ngày 01/1/2014 đến ngày 31/12/2014 được chọn vào nghiên cứu chi phí điều trị cho bệnh nhân bị chấn thương, có tổng số 27.393 ngày nằm viện với chi phí trực tiếp điều trị chấn thương gần 4.627.233.071 đồng. Trung bình mỗi trường hợp chấn thương sẽ phải chi khoảng 1.128.593 đồng. Chi phí điều trị chấn thương trung bình cho một bệnh nhân đến nhập viện do mây móc hoặc công cụ lao động cao nhất với 2.572.226 đồng, đứng thứ hai là đuối nước/ ngạt với 2.306.045 đồng, đứng thứ ba chấn thương vô tình do dao/vật nhọn/súng, chát nổ với 2.282.373 đồng, đứng thứ tư đánh đập/ tấn công với 1.826.216 đồng, tai nạn giao thông có chi phí thấp nhất là 565.767 đồng. Kết quả nghiên cứu cho thấy để giảm thiểu chấn thương cần tăng cường các biện pháp phòng chống tai nạn thương tích trong cộng đồng đặc biệt là chấn thương do mây móc hoặc công cụ lao động, các vật sắc nhọn.

Từ khóa: Chi phí điều trị, chấn thương, tai nạn giao thông, vật sắc nhọn, bệnh viện.

SUMMARY

DAYS AND COSTS OF INJURY TREATMENT AMONG PATIENTS ADMINISTRATED IN DONG THAP GENERAL HOSPITAL IN 2014

In total 4100 medical records of patients in Dong Thap General Hospital from 01/01/2014 to 31/12/2014 which was selected to study the cost of injury among administrated patients, there were 27,393 days of hospitalization with the total cost of nearly 4,627,233,071 VND or approximately 1,128,593 VND per patient. The average cost of injury administrated

due to machinery or working tools were the highest with 2,572,226 VND, followed by drowning/asphyxiation (2,306,045 VND), unintentional injury by knife/sharps/ rifles/explosives (2,282,373 VND) and assault/ attack (1,826,216 VND). Traffic accident had the lowest cost with 565,767 VND. Results showed that it was necessary to enhancing measurements to prevent accidents and injuries in the community especially those caused by machinery or working tools and sharp objects.

Keywords: Costs of Injury, injury, traffic accident/injury, sharp injury, hospital

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Tại Việt Nam hiện nay, chấn thương vẫn đang là một vấn đề sức khỏe đáng quan tâm của toàn xã hội, đặc biệt trong giai đoạn các hoạt động công nghiệp hóa đang được đẩy mạnh. Ngoài ảnh hưởng đến sức khỏe, chi phí điều trị chấn thương cũng là gánh nặng kinh tế lớn đối với gia đình bệnh nhân và xã hội. Hiện nay, các bệnh viện trang bị máy móc, kỹ thuật hiện đại trong điều trị, chăm sóc sức khỏe cho bệnh nhân nhằm góp phần làm giảm thời gian điều trị cho người bệnh. Nhưng chính vì lý do đó giá điều trị và viện phí cũng tăng cao. Theo báo cáo giám sát chấn thương tại bệnh viện năm 2006, tổng viện phí cho hơn 10.000 trường hợp là 11.820.010.000 đồng, đáng chú ý có 10 trường hợp (0,09%) tổng viện phí điều trị trên 25 triệu đồng và chi phí điều trị của từng loại hình chấn thương là khác biệt [1]. Để góp phần tìm hiểu gánh nặng kinh tế do điều trị chấn thương tại viện trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, chúng tôi tiến hành nghiên cứu "Thời gian và chi phí điều trị chấn thương của bệnh nhân tại bệnh viện đa khoa Đồng Tháp năm 2014" nhằm mô tả kết quả điều trị và chi phí điều trị trực tiếp của các bệnh nhân chấn thương tại bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp năm 2014.

* Trường Cao đẳng Y tế Đồng Tháp,

** Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức,

*** Trường đại học y tế công cộng.

Chịu trách nhiệm chính: Hoàng Ngọc Sơn

Email: hoanganhcs069@gmail.com

Ngày nhận bài: 19.11.2016

Ngày phản biện khoa học: 4.01.2017

Ngày duyệt bài: 16.01.2017

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1 Đối tượng nghiên cứu: Hồ sơ bệnh án của 4100 bệnh nhân điều trị chấn thương đầu tiên tại bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp, từ ngày 01/1/2014 đến ngày 31/12/2014 ở mọi lứa tuổi. Hồ sơ được chọn đảm bảo thông tin rõ ràng, đầy đủ về tình trạng chấn thương và chi phí điều trị.

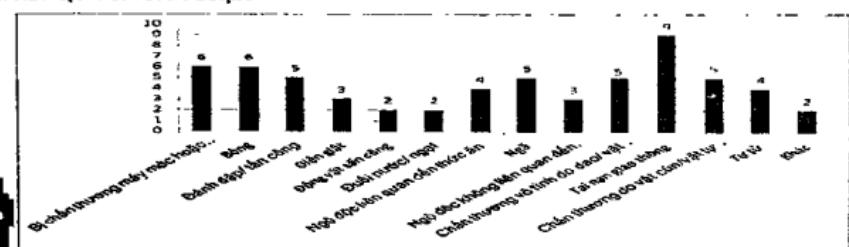
2.2 Phương pháp nghiên cứu: Nghiên cứu được thực hiện theo thiết kế cắt ngang hồi cứu số liệu thứ cấp từ các hồ sơ bệnh án được lưu trữ tại Bệnh viện, có thời gian nhập viện

ngày 01/1/2014 đến ngày 31/12/2014 và loại bỏ những hồ sơ không đầy đủ thông tin nghiên cứu.

Các thông tin trong hồ sơ bệnh án sẽ được trích dẫn vào phiếu thu thập số liệu đã được thiết kế sẵn với những thông tin cần phân tích.

2.3 Đạo đức nghiên cứu: Hội đồng Đạo đức trong nghiên cứu Y sinh học – Trường Đại học Y tế Công cộng đã chấp thuận các vấn đề đạo đức trong nghiên cứu tại Giấy chấp thuận số 013/2015/YTCC-HD3 ngày 25 tháng 2 năm 2015.

III. KẾT QUẢ VÀ BÀN LUẬN



Biểu đồ 1: Số ngày nằm viện trung bình

Số ngày điều trị trung bình cho một bệnh nhân là (4,4 ngày) với tổng số ngày điều trị là 27.393 ngày. Biểu đồ 1 cho thấy số ngày nằm viện do tai nạn giao thông có số ngày điều trị trung bình dài nhất (9 ngày), tiếp theo là bong và bị tổn thương do máy móc hoặc công cụ lao động (6 ngày). Các chấn thương không chủ định do dao/vật nhọn/súng, chất nổ, ngã, tổn thương do vật cùn/vật tự nhiên, bị đánh đập/tấn công có số ngày điều trị trung bình ít hơn (5 ngày).

Kết quả nghiên cứu của chúng tôi tương tự nghiên cứu của Lã Ngọc Quang và Nguyễn Thị Chính về điều trị chấn thương trong bệnh viện năm 2013 với số ngày điều trị trung bình là 4,9 ngày[3] nhưng thấp hơn nghiên cứu của Nguyễn Văn Hải về điều trị chấn thương cho bệnh nhân tại bệnh viện đa khoa thành phố Hòa Bình năm 2008-2009 với số liệu tương ứng là 10 ngày, 13 ngày, 8 ngày và 7 ngày [2].

Bảng 2: Chi phí điều trị và số ngày điều trị trung bình cho từng nguyên nhân trực tiếp dẫn đến chấn thương cho một bệnh nhân

Đơn vị: Đồng

Nguyên nhân trực tiếp gây chấn thương	TS bệnh nhân	Số ngày nằm viện	Chi phí điều trị TB/ngày	Chi phí trung bình/ đợt cho một bệnh nhân	Tổng chi phí của tất cả bệnh nhân
Bị chấn thương máy móc hoặc công cụ lao động	60	366	421.676	2.572.226	154.333.575
Bong	88	531	236.550	1.427.366	125.608.220
Đánh đập/ tấn công	315	1433	401.436	1.826.216	575.258.075
Điện giật	13	34	280.292	733.073	9.529.944
Động vật tấn công	104	249	424.742	1.016.932	105.760.877
Đuối nước/ngạt	2	4	1.153.022	2.306.045	4.612.089
Ngô độc liên quan đến thức ăn	6	21	203.480	712.182	4.273.089
Ngô độc không liên quan đến thức ăn	874	4340	363.523	1.805.137	1.577.689.333
Chấn thương vô tình do dao/vật nhọn/súng/ chất nổ	46	121	266.876	702.001	32.292.050
Tai nạn giao thông	2031	18052	63.653	565.767	1.149.072.572
Chấn thương do vật cùn/vật tự nhiên	44	216	288.643	1.416.977	62.346.969

Tự tử	248	1002	366.433	1.480.509	367.166.356
Khác	96	230	280.171	671.243	64.439.313
Tổng	4100	27393	387.563	1.128.593	4.627.233.071

Kết quả nghiên cứu thể hiện ở bảng 2 mô tả tổng chi phí trực tiếp cho các trường hợp chấn thương tại bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp trong năm 2014 là gần 4.627.233.071 đồng, trong đó chi phí điều trị chấn thương do ngã chiếm nhiều nhất 1.577.689.333 đồng, thấp nhất là 4.273.089 đồng cho điều trị ngộ độc liên quan đến thức ăn. Trung bình mỗi trường hợp chấn thương sẽ phải chi khoảng 1.128.593 đồng, thấp nhất là 565.767 đồng điều trị chấn thương tai nạn giao thông, cao nhất là 2.572.226 đồng điều trị chấn thương máy móc hoặc công cụ lao động, đuổi nước/ ngạt với 2.306.045 đồng, tiếp theo do chấn thương vô tình do dao/vật nhọn/sung, chất nổ với 2.282.373 đồng. Nghiên cứu của Hồ Ngọc Thành về chi phí điều trị chấn thương tại bệnh viện đa khoa Đồng Tháp năm 2008-2009 cho thấy chi phí trực tiếp trung bình cho một trường hợp chấn thương là 355.820 đồng, thấp nhất là 140.000 đồng, cao nhất là 2.150.000 đồng, chấn thương do máy móc hoặc công cụ lao động 1.600.000 đồng, đuổi nước/ ngạt 500.000 đồng, đánh đập/ tấn công với 1.400.000 đồng [4]. Chi phí điều trị trung bình trong nghiên cứu của chúng tôi cao hơn so với một số nghiên cứu khác có lẽ do việc chênh lệch theo thời giá cũng như các loại dịch vụ ở từng bệnh viện, thời gian nắm viện.

V. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

Nghiên cứu tại Bệnh viện đa khoa Đồng Tháp trên những người bệnh nhập viện do chấn thương trong năm 2014 cho thấy tổng cộng 27393 ngày nằm viện với gần 4.627.233.071 đồng chi phí trực tiếp điều trị chấn thương, trung

bình mỗi trường hợp chấn thương sẽ phải khoảng 1.128.593 đồng. Chi phí điều trị trung bình cao nhất ở những bệnh nhân nhập viện với chấn thương do máy móc hoặc công cụ lao động (2.572.226 đồng), thấp nhất ở nhóm bị tai nạn giao thông (565.767 đồng).

Kết quả nghiên cứu cho thấy cần tăng cường các biện pháp phòng chống tai nạn thương tích trong cộng đồng đặc biệt là chấn thương do máy móc hoặc công cụ lao động, các vật sắc nhọn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. www.mt.gov.vn/m/tin-tuc/1005/29742/ketqua-phong-chong-tngt-duong-bo-tai-viet-nam-cua-nganh-te-va-ke-hoach-trien-khai-giai-doan-2011-2015.aspx
2. Nguyễn Văn Hải (2010). "Thực trạng chấn thương của bệnh nhân điều trị nội trú tại bệnh viện đa khoa thành phố Hòa Bình - tỉnh Hòa Bình trong 2 năm 2008-2009". Luận văn chuyên khoa Y tế công cộng.
3. Lã Ngọc Quang, Nguyễn Thị Chính (2013). "Thực trạng chấn thương của các trường hợp nhập viện và điều trị bệnh viện Đức Giang năm 2013". Y học thực hành (879) – Số 9/2013
4. Hồ Ngọc Thành (2010). Mô hình chấn thương của các nạn nhân nhập viện tại bệnh viện Đa khoa Tam Nông, Đồng Tháp từ 01/6/2008 – 31/5/2009. Luận văn chuyên khoa Y tế công cộng.
5. Lê Vũ Anh – Trần Hữu Bích (2003). "Chấn thương ở Việt Nam và trên thế giới. Một số khái niệm dịch tễ học chấn thương cơ bản". Giáo trình giảng dạy, Trường Đại học Y tế công cộng.
6. "League table of child deaths by injury in rich nations", Innocenti report card, UNICEF Innocenti Research centre Forrence, Italy, Issue No. 2 february 2001, pp. 2-17.

ĐẶC ĐIỂM LÂM SÀNG, CẬN LÂM SÀNG VÀ TÌNH TRẠNG DI CĂN HẠCH CỦA UNG THƯ TUYẾN GIÁP TẠI BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI

Nguyễn Xuân Hậu*, Lê Văn Quảng*
Mai Thị Kim Ngân*, Đỗ Thị Thanh Mai*

căn hạch của các bệnh nhân ung thư tuyến giáp được chẩn đoán và phẫu thuật tại Khoa Ung bướu và Chăm sóc giảm nhẹ Bệnh viện Đại học Y Hà Nội. **Phương pháp nghiên cứu:** Mô tả hồi cứu kết hợp tiền-điều tra, chẩn đoán và điều trị. Trong đó có 97 bệnh nhân ung thư tuyến giáp được chẩn đoán và phẫu thuật tại Khoa Ung bướu và Chăm sóc giảm nhẹ Bệnh viện Đại học Y Hà Nội từ 01/2015 đến 03/2016. **Kết quả:** Tuổi trung bình 44,1; nữ/nam 6,5/1; u trên lâm sàng 91,8%; 17,0%; hạch trên lâm sàng 17,5%; hạch trên siêu âm 23,7%; TIRADS 4 trên siêu âm 74,3%; chọc hút

TÓM TẮT

Mục tiêu nghiên cứu: Nhận xét một số đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và đánh giá tình trạng di

*Bệnh viện Đại học Y Hà Nội

Chủ trách nhiệm chính: Nguyễn Xuân Hậu

Email: hxn86@yahoo.com

Ngày nhận bài: 22.11.2016

Ngày phản biện khoa học: 16.01.2017

Ngày duyệt bài: 23.01.2017